

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ
(VN115)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾT QUẢ THI CẤP CHỨNG CHỈ TIẾNG ANH QUỐC TẾ CAMBRIDGE NGÀY THI 11/08/2024
Cấp độ: A2 - KEY FOR SCHOOLS

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐIỂM THÀNH PHẦN						GHI CHÚ
				KẾT QUẢ (Result)	ĐIỂM TỔNG	ĐỌC (Reading)	VIẾT (Writing)	NGHE (Listening)	NÓI (Speaking)	
1	0001	TRAN PHUC NGUYEN	12/12/2012	Pass at Grade C	122	113	140	107	129	
2	0002	CHAU ANH HOANG	30/12/2011	Council of Europe Level A1	110	97	128	101	112	
3	0003	MAI VO SONG THU	07/09/2012	Pass at Grade A	146	150	150	139	144	
4	0004	NGUYEN HIEU NHAN	26/11/2010	Pass at Grade B	138	132	146	134	139	
5	0005	NGUYEN PHUONG NGHI	04/03/2009	Pass at Grade A	140	129	146	134	150	
6	0006	NGUYEN QUOC BAO	26/01/2010	Pass at Grade A	143	148	150	134	138	
7	0007	NGUYEN DUONG KHANH LINH	27/05/2010	Pass at Grade A	146	148	150	134	150	
8	0008	NGUYEN LE KHANH NGOC	18/08/2011	Pass at Grade A	148	148	143	150	150	
9	0009	NGUYEN BAO THY	20/05/2008	Pass at Grade A	144	148	150	134	144	
10	0010	CAO NGOC KHANH VY	17/12/2010	Pass at Grade A	147	150	143	150	144	
11	0011	NGUYEN HOANG PHUC HUNG	29/09/2009	Pass at Grade A	144	148	150	139	137	
12	0012	LE HOANG GIA BAO	28/11/2007	Pass at Grade B	136	129	150	130	136	
13	0013	DANG NGUYEN TRUC QUYNH	10/12/2010	Pass at Grade A	143	132	150	139	150	
14	0014	NGUYEN TAN DAT	01/02/2010	Pass at Grade A	144	150	146	134	147	
15	0015	NGUYEN NGOC NHU Y	26/09/2010	Pass at Grade A	143	148	146	127	150	
16	0016	HO DANG QUOC KHANG	29/08/2010	Pass at Grade B	139	135	146	130	144	
17	0017	HUYNH THI NHAT VY	05/10/2007	Pass at Grade C	127	132	150	107	118	
18	0018	VO YEN NGOC	26/11/2007	Council of Europe Level A1	113	95	135	104	116	
19	0019	NGUYEN TRAN TUYET NHI	19/07/2011	Pass at Grade C	129	115	150	124	128	
20	0020	NGUYEN MINH PHUOC	20/12/2010	Pass at Grade C	127	120	146	113	130	
21	0021	NGO NGHI HAN	20/03/2011	Pass at Grade C	131	124	146	127	125	
22	0022	NGUYEN GIA HUY	10/05/2011	Pass at Grade C	132	140	140	113	133	

STT	SBD	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	ĐIỂM THÀNH PHẦN						GHI CHÚ
				KẾT QUẢ (Result)	ĐIỂM TỔNG	ĐỌC (Reading)	VIẾT (Writing)	NGHE (Listening)	NÓI (Speaking)	
23	0023	LE NGOC BAO HAN	22/08/2011	Pass at Grade B	136	135	143	134	131	
24	0024	LE MINH KHANG	02/11/2011	Pass at Grade C	131	126	150	122	125	
25	0025	NGUYEN SI LUAN	10/05/2011	Pass at Grade B	137	148	143	124	131	
26	0026	NGUYEN NGOC BANG BANG	15/06/2011	Pass at Grade C	130	124	146	107	142	
27	0027	LE NGOC QUYNH	03/10/2011	Pass at Grade C	132	135	143	117	131	
28	0028	TRAN NGOC QUE ANH	03/07/2011	Pass at Grade C	127	124	140	117	128	
29	0029	PHAN NGUYEN HIEU HANH	04/08/2011	Pass at Grade A	140	140	146	139	135	
30	0030	LE HAI DANG	16/05/2011	Pass at Grade C	126	124	140	107	131	
31	0031	LE NGUYEN MINH THUY	08/11/2011	Pass at Grade C	128	132	146	104	128	
32	0032	DUONG TO GIA HAN	08/08/2011	Pass at Grade A	146	148	146	139	150	
33	0033	TRAN NGOC GIA HAN	20/07/2011	Pass at Grade B	137	132	150	130	135	
34	0034	NGUYEN VAN PHONG	23/01/2011	Pass at Grade B	138	135	146	139	133	
35	0035	TRAN NGUYEN NGOC YEN	02/05/2011	Pass at Grade C	123	110	135	104	144	
36	0036	VO QUOC KHANH	09/02/2011	Pass at Grade B	139	140	143	124	150	
37	0037	LE THI TUYET LE	27/05/2007	Pass at Grade C	127	126	143	104	134	
38	0038	TRAN ANH THU	23/05/2011	Pass at Grade C	130	113	143	120	142	

Danh sách này có: 38 thí sinh

Cần Thơ, ngày 10 tháng 09 năm 2024

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hữu Quý